

V/v hướng dẫn dạy học và kiểm tra đánh giá
qua Internet tại các trường trung học cơ sở.

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường THCS
Công lập và Ngoài công lập.

Căn cứ Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông

Căn cứ công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện CT GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn dạy học qua Internet, trên truyền hình đối với các trường phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên trong thời gian học sinh nghỉ học ở trường vì Covid-19 năm học 2019 - 2020;

Căn cứ văn bản số 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học học kỳ 2 năm học 2019 – 2020;

Căn cứ công văn số 1028/GDĐT-TrH ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hỗ trợ tổ chức các khóa ôn tập trực tuyến cho học sinh trong thời gian nghỉ học do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19;

Căn cứ công văn số 1029/GDĐT-TrH ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học và tổ chức dạy học đối với các trường phổ thông trong thời gian học sinh nghỉ học ở trường vì Covid-19 học kỳ 2 năm học 2019-2020,

Căn cứ văn bản số 1154/GDĐT-TrH của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh ngày 21 tháng 4 năm 2020 về hướng dẫn dạy học và kiểm tra đánh giá qua Internet tại các trường trung học cơ sở;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn điều chỉnh một số nội dung cụ thể trong việc thực hiện dạy và học qua Internet của các trường trung học cơ sở (THCS) trên địa bàn quận như sau:

1. Sử dụng hệ thống phần mềm dạy học qua Internet

Dạy học qua Internet là các hình thức dạy học trong đó giáo viên sử dụng các ứng dụng hoặc dịch vụ của Internet để tổ chức *hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá* kết quả học tập của học sinh, bao gồm 3 hệ thống: hệ thống quản lý học tập; hệ thống quản lý nội dung học tập; hệ thống dạy học trực tuyến. (đáp ứng các điều kiện của văn bản 1029/GDĐT-TrH về dạy học qua Internet).

Hệ thống phần mềm và hạ tầng kết nối dạy học trực tuyến phải đảm bảo kết nối các hệ thống:

a. Hệ thống quản lý học tập phải đáp ứng các yêu cầu sau

- **Cấp quản lý** (sở, phòng, trường): tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động dạy học qua Internet; theo dõi và quản lý quá trình học tập của học sinh; tổ chức các bài kiểm tra trực tuyến để quản lý tiến trình và kết quả học tập của học sinh; duyệt các bài giảng và theo dõi được các hoạt động của giáo viên trên môi trường mạng;

- **Cấp thực hiện**

+ Giáo viên khởi tạo kho học liệu, theo dõi, kiểm tra đánh giá học sinh, quản lý hoạt động dạy và học trực tuyến;

+ Học sinh hoàn thành các nhiệm vụ học tập, biết được tiến trình, kết quả học tập của bản thân;

b. Hệ thống quản lý nội dung học tập phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Cho phép tổ chức lưu trữ và chuyển tải nội dung học tập tới học sinh qua Internet;

- Tích hợp công cụ biên soạn bài giảng dành cho giáo viên;

c. Hệ thống dạy học trực tuyến phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Cho phép tổ chức, quản lý lớp học qua Internet giúp giáo viên, học sinh có thể tương tác trực tiếp với nhau;

- Bảo đảm cung cấp học liệu cho học sinh; tổ chức và quản lý quá trình học tập của học sinh, sự tương tác giữa học sinh với học sinh, giữa học sinh với giáo viên trong quá trình dạy học.

Lưu ý:

+ Nhà trường đảm bảo 100% giáo viên và học sinh của nhà trường có được tài khoản (ID) để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học trực tuyến.

+ Nhà trường phải đảm bảo tính bảo mật, an toàn cho việc cấp phát các tài khoản cho giáo viên và học sinh. Hướng dẫn giáo viên tổ chức các chuyên đề học an toàn, quản lý chặt chẽ các tài khoản đăng nhập vào khóa học. Sử dụng phần mềm, công cụ an toàn khi tổ chức dạy học.

+ Nhà trường xây dựng qui chế, hướng dẫn giáo viên tổ chức hoạt động dạy học qua Internet an toàn;

+ Nhà trường xây dựng thời gian biểu dạy học trực tuyến phù hợp, thông báo lịch học, tương tác với thầy cô phụ trách cho học sinh và phụ huynh học sinh. Xây dựng đầy đủ các phương án cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khác nhau được tiếp cận học tập.

+ Các hệ thống phải tích hợp được với nhau trong quá trình thực hiện.

2. Xây dựng chủ đề dạy học và sử dụng học liệu

a. Hiệu trưởng các trường căn cứ văn bản số 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 03 năm 2020 của Bộ GD &ĐT, văn bản số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày tháng 10 năm 2017 của Bộ GD &ĐT và tình hình thực tế tại đơn vị để chủ động xây dựng kế hoạch dạy học thực hiện chương trình dạy học qua Internet, trên truyền hình...phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị trong học kỳ II năm học 2019 – 2020.

b. Hiệu trưởng chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn căn cứ văn bản 5842/BGDĐT-GDTrH ngày 01/9/2011, văn bản 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 30/3/2020, chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông để xây dựng các chủ đề dạy học trực tuyến. Các chuyên đề, chủ đề dạy học trực tuyến, qua Internet phải đảm bảo các tiêu chí sau:

+ Các chuyên đề, chủ đề dạy học phải đảm bảo tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đối tượng học sinh. Các chuyên đề, chủ đề dạy học trực tuyến có thể là bài giảng, tài liệu, học liệu, câu hỏi, bài tập để tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

+ Chuyên đề, chủ đề dạy học phải được thầy cô trong cùng tổ bộ môn xây dựng và thực hiện trên cơ sở phê duyệt của Hiệu trưởng. Giáo viên căn cứ vào các chuyên đề, chủ đề đã được Hiệu trưởng duyệt để tổ chức xây dựng hoạt động dạy và học, quản lý, giám sát, theo dõi quá trình học tập của học sinh lớp mình phụ trách.

+ Chuyên đề, chủ đề dạy học được tổ chức trong khoảng thời gian để học sinh tham gia tối đa vào bài học (chuyên đề có thời gian bao nhiêu ngày, tuần cho hoạt động học của học sinh). Chuyên đề học tập cần có không gian, thời gian để học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập: phiếu học tập, các câu hỏi gợi mở hoàn thành nhiệm vụ của giáo viên giao cho bất kỳ lúc nào khi có thể tham gia học tập. Các giờ dạy chỉ tập trung một thời điểm livestream (trực tuyến), sau đó các học sinh không thể tham gia khóa học, hay bài học được (học sinh chưa hiểu cần tìm lại bài, học sinh không có điều kiện học tập thời điểm đó...) cần được hạn chế.

+ Nhiệm vụ học tập giao cho học sinh phải rõ ràng, nhẹ nhàng, học sinh có thể hoàn thành trên cơ sở có sự hỗ trợ qua trao đổi với giáo viên khi giáo viên trực tuyến hoặc không có sự hỗ trợ trực tuyến của giáo viên.

3. Tổ chức hoạt động dạy học

a. Cán bộ quản lý các trường Trung học cơ sở

- Xây dựng kế hoạch dạy học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng các bài học, học liệu để tổ chức dạy học trực tuyến, qua Internet theo kế hoạch của nhà trường; góp ý nội dung bài học và học liệu được tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua Internet.

- Bảo đảm yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật để tổ chức và quản lý hoạt động dạy học trực tuyến, dạy học qua Internet của giáo viên và học sinh của nhà trường.

- Xây dựng qui chế, hướng dẫn giáo viên tổ chức hoạt động dạy, học sinh thực hiện hoạt động học trực tuyến, học qua Internet an toàn, hiệu quả và đúng qui định.

- Xây dựng các kịch bản cho các trường hợp đối tượng học sinh cụ thể. Có phương án hỗ trợ học sinh khó khăn trong việc tiếp cận học tập trực tuyến, dạy học qua Internet.

- Phối hợp với gia đình trong việc tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua Internet.

b. Đối với giáo viên

- Giáo viên xây dựng và lựa chọn học liệu; biết cách sử dụng công cụ hoặc dịch vụ công nghệ thông tin để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua Internet; tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm:

- + Thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi, thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên;

- + Kiểm tra, đánh giá mức độ nắm vững kiến thức đã học qua Internet khi học sinh đi học trở lại;

- + Tổ chức ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức cho học sinh trước khi dạy các bài học tiếp theo trong chương trình.

- Giáo viên bộ môn giám sát quá trình học tập của học sinh, ghi nhận kết quả và thực hiện đánh giá quá trình học tập của học sinh: quá trình tham gia học tập của học sinh, quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh, các kết quả của các bài tập, bài kiểm tra qua quá trình học tập trực tuyến. Căn cứ hướng dẫn của nhà trường thực hiện quy đổi kết quả đánh giá quá trình thành các bài đánh giá thường xuyên trong bộ môn học.

- Giáo viên bộ môn nắm bắt tình hình học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập. Thông tin đến giáo viên chủ nhiệm về quá trình học tập của học sinh hàng tuần.

- Giáo viên chủ nhiệm rà soát các trường hợp khó khăn trong việc tiếp cận học tập qua Internet, báo cáo tình hình cho Phó Hiệu trưởng phụ trách từng trường hợp học sinh không tham gia học tập để có giải pháp hỗ trợ giúp đỡ giáo viên và học sinh.

c. Đối với học sinh

- Được nhà trường cung cấp tài khoản tham gia vào các khóa học, các chuyên đề và các chủ đề học do tổ bộ môn nhà trường xây dựng để thực hiện hoạt động học tập.

- Được hướng dẫn về kỹ năng sử dụng ứng dụng hoặc dịch vụ công nghệ thông tin qua Internet học tập trước khi tham gia bài học.

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập theo yêu cầu của giáo viên; hoàn thành và nộp sản phẩm học tập để được kiểm tra, đánh giá quá trình học tập.

- Học sinh có thể tham gia học trực tuyến trực tiếp tương tác với giáo viên hoặc không tương tác trực tiếp với giáo viên tùy theo điều kiện của mình. Tuy nhiên, học sinh cần thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập trong thời gian diễn ra các chủ đề dạy học.

d. Đối với gia đình học sinh

- Có trách nhiệm giám sát, hỗ trợ quá trình học tập qua Internet của học sinh.
- Phối hợp, hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên để kiểm tra, đánh giá.

4. Đánh giá kết quả quá trình học tập học tập của học sinh.

- Trọng quá trình tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua Internet, trên truyền hình, giáo viên phụ trách môn học trực tiếp kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh; các bài kiểm tra trên hệ thống phần mềm (được quản lý theo hệ thống), các bản báo cáo quá trình học tập của học sinh; các bài thu hoạch sau các khóa học của sinh... bao gồm tất cả gọi chung là kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh.

- Ban lãnh đạo nhà trường quản lý, theo dõi, giám sát việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh qua Internet, trên truyền hình bảo đảm công bằng, khách quan, trung thực. Quá trình học của học sinh phải được tối ưu về điều kiện, phương tiện và cách thức tiếp cận bài giảng do giáo viên tổ chức.

- Hiệu trưởng các trường THCS vận dụng văn bản 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông để xây dựng qui chế và hướng dẫn giáo viên sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh trong quá trình dạy học qua Internet, trên truyền hình thay cho các bài kiểm tra thường xuyên đúng quy định. ***Không sử dụng bài kiểm tra kiến thức trong giai đoạn dạy học qua Internet để quy đổi thành cột điểm kiểm tra thường xuyên.***

- Thông tin công khai hướng dẫn quy đổi kết quả đánh giá quá trình thành các bài đánh giá thường xuyên trong các môn học đến giáo viên, học sinh và trên cổng thông tin của nhà trường. Thực hiện công tác giám sát việc thực hiện của giáo viên, học sinh đảm bảo tính công bằng khách quan.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ sở giáo dục nghiêm túc triển khai các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (Phòng GDTrH);
- TT.UBND/Q (CT, PCT UBND) (để báo cáo);
- Ban Lãnh đạo phòng GDĐT;
- Các trường THCS, BDGD (để th/hiện);
- Lưu: VT, THCS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



Phan Văn Quang

